

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212,213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 233/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1971

Nơi cư trú: K34/1 đường A, phường AHĐ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Trần Thị Diễm P**, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: K34/1 đường A, phường AHĐ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Diễm P kết hôn với nhau vào năm 1989 hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AHĐ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống, thời gian đầu hạnh phúc đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là: bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp nên thường xuyên cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có kết quả. Nay ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Diễm P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng không thể

hàn gắn tình cảm nên yêu cầu Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P khai nhận có 03 con chung là: Nguyễn Thị Diệu M, sinh ngày 05/7/1990, Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 17/6/1996 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 17/3/2008. Ly hôn ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Diễm P thống nhất thỏa thuận: Bà Trần Thị Diễm P trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con chung Nguyễn Huy H đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Huy H. Đối với con chung Nguyễn Thị Diệu M và Nguyễn Hoàng L đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P xác định không có nợ chung.

Lệ phí phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0002084 ngày 17/10/2023.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Diễm P. Giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 22/9/1990 của UBND phường AHD, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

*** Về con chung:** Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Diễm P về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Nguyễn Huy H, sinh ngày 17/3/2008 cho bà Trần Thị Diễm P trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con chung Nguyễn Huy H đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Huy H. Đối với con chung Nguyễn Thị Diệu M và Nguyễn Hoàng L đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung:** Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) Ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị Diễm P mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số **0002084** ngày 17/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND P. AHD, Q. Sơn Trà, TP ĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Mạnh